TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2018/QĐST-DS	*Cái Bè, ngày 13 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 228/2018/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng C**

Đại diện theo pháp luật: Ông **Dương Quyết T1** - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: Số 169 L, phường H1, quận H2, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Võ Văn C** - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội huyện C.

Địa chỉ: Số 2 T, Khu X, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1972

Địa chỉ: Ấp M1, xã M2, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Lê Nguyễn Phương T2**, sinh năm 1993

- **Lê Nguyễn Đức H**, sinh ngày 11-4-2000

Cùng địa chỉ: Ấp M1, xã M2, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Võ Văn C, bà Nguyễn Thị N và anh Lê Nguyễn Đức H tự nguyện thỏa thuận tất toán hợp đồng tín dụng với mã số khách hàng vay 5900109835 xác lập giữa Phòng giao dịch Ngân hàng C ngày 13-11-2011 và ngày 13-5-2014 với bà Nguyễn Thị N và chị Lê Nguyễn Phương T2 số tiền vốn vay là 37.000.000đồng (ba mươi bảy triệu đồng) vào ngày 20-7-2018.

+ Theo đó: Bà N, chị T2 phải trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay 37.000.000đồng và lãi suất theo hợp đồng vào ngày 20-7-2018.

+ Tiếp tục tính thêm tiền lãi mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng với mã số khách hàng vay 5900109835 ký ngày 13-11-2011 và ngày 13-5-2014 cho đến khi thi hành án xong nghĩa vụ trả nợ.

+ Trường hợp đến hạn mà bà N, chị T2 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự huyện C phát mãi tài sản (xử lý tài sản) thuộc quyền sử dụng của hộ gia đình bà Nguyễn Thị N, Lê Nguyễn Phương T2 và Lê Nguyễn Đức H là thửa đất số 191, tờ bản đồ số 23, diện tích 1.688,2m^2, mục đích sử dụng đất ở nông thôn và đất trồng cây lâu năm tọa lạc tại ấp M1, xã M2, huyện C, tỉnh Tiền Giang được Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BM397999, số vào sổ cấp GCN: CH03339 ngày 16-9-2014, ưu tiên thi hành án cho Ngân hàng.

Về án phí: Bà N, chị T2 tự nguyện chịu 925.000đồng (chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

NGÔ THỊ HÀ